

Họ và tên:.....

Lớp:.....

Mục tiêu: *Biết đọc hiểu văn bản, hiểu rõ về phép nhân hóa, phân biệt chính tả*

BÀI TẬP TIẾNG VIỆT 3 – TUẦN 19

Bài 1. Đọc văn bản sau và khoanh vào chữ cái trước câu trả lời đúng nhất:

ONG XÂY TỔ

Các em hãy xem kìa, một bầy ong đang xây tổ. Lúc đầu chúng bám vào nhau thành từng chuỗi như cái màn hình màn hình. Con nào cũng có việc làm. Các chú ong trẻ lần lượt rời khỏi hang lấy giọt sáp dưới bụng do mình tiết ra trộn với nước bọt thành một chất đặc biệt để xây thành tổ. Hết sáp, chú tự rút lui về phía sau bác để những chú khác tiến lên xây tiếp. Những bác ong thợ già. Những anh ong non không có sáp thì dùng sức nóng của mình để sưởi ấm cho những giọt sáp ong thợ tiết ra. Chất sáp lúc đầu dính như hồ, sau khô đi thành một chất xốp, bền và khó thấm nước.

Cả bầy ong làm việc thật đông vui, nhộn nhịp nhưng con nào cũng biết tuân thủ kỉ luật, con nào cũng hết sức tiết kiệm với “vòi vữa”.

Chỉ vài ba tháng sau, một tổ ong đã được xây xong. Đó là một tòa nhà vững chãi, ngăn nắp, trật tự, có hàng ngàn căn phòng giống hệt nhau. Cả đàn ong trong tổ là một khối hòa thuận.

(Sưu tầm)

1. Qua việc ong xây tổ, em thấy ong có những đức tính nào đáng quý?
 - A. Chăm chỉ, đoàn kết, có kỉ luật, tiết kiệm
 - B. Có kỉ luật, thật thà, đoàn kết, tiết kiệm
 - C. Ngay thẳng, chăm chỉ, đoàn kết, có kỉ luật
2. Tổ ong được miêu tả như thế nào?
 - A. Một tòa nhà vững chãi, ngăn nắp, trật tự có hàng ngàn căn phòng giống hệt nhau.
 - B. Một tòa lâu đài nguy nga, lộng lẫy đầy màu sắc
 - C. Một ngôi nhà nhỏ, xinh xắn đáng yêu với nhiều cửa sổ
3. Câu văn nào không có hình ảnh so sánh?
 - A. Chất sáp lúc đầu dính như hồ, sau khô đi thành một chất xốp, bền và khó thấm nước.
 - B. Tổ ong là một tòa nhà vững chãi, ngăn nắp, trật tự có hàng ngàn căn phòng giống hệt nhau.
 - C. Cả đàn ong là một khối thống nhất.



Bài 2. Gạch dưới các sự vật được nhân hóa ở đoạn thơ sau:

Tan trường em xuống phố
Mưa bụi giăng mờ trời
Chồi non vươn tay hứng
Những hạt mưa nhẹ rơi.
(Xuống phố mùa xuân – Tân An)

Bài 3. Điền vào chỗ trống l hoặc n

....ặng rồi cả tiếng con ve
Con ve cũng mệt vì hèặng oi.
(Trần Quốc Minh)
.....úi cao biển rộng mênh mông
Công cha nghĩa mẹ ghi òng con ơi.
(Ca dao)

Bài 4. Đặt câu hỏi cho bộ phận in chữ đậm trong các câu sau:

- a) **Tối đến**, cậu bắt đom đóm bỏ vào vỏ trứng, lấy ánh sáng đọc sách.
.....
- b) **Lúc ngồi nghỉ**, bé Na bỗng nghe tiếng hát.
.....
- c) **Sáng mai**, lớp em sẽ đi tham quan.
.....
- d) Người Tày, người Nùng thường múa sư tử **vào các dịp lễ hội mừng xuân**.

Bài 5. Đố vui – Vui đố

Để nguyên loại quả thơm ngon,
Hỏi vào co lại chỉ còn bé thôi.
Nặng vào mới thật lạ đời,
Bỗng nhiên thành vết xoong nồi lọ lem
Là chữ gì?